

VIỆN TIM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Khoa Dược



Bản tin Thông tin Thuốc

Số 2 – 2019

TÀI LIỆU LƯU HÀNH NỘI BỘ

MỤC LỤC

* Điểm tin thông tin được trong và ngoài nước.....	3
1.1. Chỉ định glimepirid ở người cao tuổi.....	3
1.2. Thực phẩm chức năng chứa chất cầm lưu hành/ thuốc kê đơn.....	4
1.3. Thời gian chỉ định thuốc domperidon.....	4
** Thông tin sử dụng thuốc.....	5
2.1. Chỉ định kéo dài thuốc chứa vitamin B6.....	5
2.2. Thông tin thuốc Praxbind 2,5 g/50 ml (idarucizumab).....	5
*** Tổng kết báo cáo ADR giai đoạn từ 10/2018 đến 9/2019.....	7
**** Cập nhật tiếp cận điều trị đái tháo đường tuýp 2 theo ADA 2019.....	8

Chỉ đạo nội dung : DSCKII.Thân Thị Thu Vân

Ban biên tập: ThS.DS.Đào Thị Kiều Nhi

ThS.DS. Lê Thị Hồng Bảo

DSCKI. Trương Phúc Bá Anh

DS. Bùi Thành Tài

DS. Nguyễn Thị Vân

* ĐIỂM TIN THÔNG TIN ĐƯỢC TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

Nguồn : Trung tâm DI & ADR Quốc gia (2019)

1.1. CHỈ ĐỊNH GLIMEPIRID Ở NGƯỜI CAO TUỔI

Cuối tháng 1/2019, Hiệp hội Lão khoa Hoa Kỳ (American Geriatrics Society) công bố bản cập nhật Danh sách Beers 2019 dành cho người cao tuổi (từ 65 tuổi trở lên), bao gồm:

- Các thuốc có nguy cơ bị sử dụng không hợp lý ở hầu hết người cao tuổi
- Các thuốc thường tránh dùng ở người cao tuổi (trong một số trường hợp nhất định)
- Các thuốc cần sử dụng thận trọng
- Tương tác thuốc
- Chỉnh liều dựa trên chức năng thận

Trong số các khuyến cáo có **mức độ chứng cứ cao, độ mạnh khuyến cáo mạnh**, Khoa Dược kính trích lọc thông tin về thuốc glimepirid: **“Tránh sử dụng glimepirid ở người cao tuổi vì thuốc làm tăng nguy cơ hạ đường huyết kéo dài và nghiêm trọng”**

Table 2. 2019 American Geriatrics Society Beers Criteria[®] for Potentially Inappropriate Medication Use in Older Adults^a

Organ System, Therapeutic Category, Drug(s)	Rationale	Recommendation	Quality of Evidence	Strength of Recommendation
Sulfonylureas, long acting Chlorpropamide Glimepiride Glyburide (also known as glibenclamide)	Chlorpropamide: prolonged half-life in older adults; can cause prolonged hypoglycemia; causes SIADH Glimepiride and glyburide: higher risk of severe prolonged hypoglycemia in older adults	Avoid	High	Strong

Rà soát trên phần mềm điện tử của bệnh viện, Khoa Dược nhận thấy việc chỉ định glimepirid vẫn còn khá phổ biến ở bệnh nhân cao tuổi; đặc biệt một số bệnh nhân trên 80 tuổi, xin hẹn tái khám 84 ngày vẫn được chỉ định glimepirid

1.2. THỰC PHẨM CHỨC NĂNG CHỨA CHẤT CẤM LƯU HÀNH/ THUỐC KÊ ĐƠN

Cơ quan quản lý sức khỏe Singapore (The Health Sciences Authority (HSA)) đã khuyến cáo người dân không nên mua 4 sản phẩm sau vì kết quả kiểm nghiệm cho thấy có chứa những hoạt chất phải kê đơn, thậm chí có chất đã bị cấm lưu hành.

Tên sản phẩm	Thành phần có chứa	Phản ứng đã ghi nhận được trên người dùng
BB Body	Sibutramin	Tăng nhịp tim rất nhanh, dẫn đến mất ý thức, phải nhập viện và cần hồi sức tích cực. Người dùng đã bị suy tim do BB Body
Bello Smaze	Sibutramin	Nhịp tim nhanh, mất ngủ, có ý định tự tử
Choco Fit	Sibutramin	Nhịp tim nhanh
Seahorse Chop Du Zhong Ba Ji Wan	Dexamethason, chlorpheniramin, furosemid	Hội chứng Cushing's

Khoa Dược kính thông tin đến Khoa lâm sàng và dược sĩ Nhà Thuốc để lưu ý cho bệnh nhân khi bệnh nhân có nhu cầu tư vấn về thực phẩm chức năng đang dùng.

1.3. THỜI GIAN CHỈ ĐỊNH THUỐC DOMPERIDON

Domperidon là thuốc được chỉ định để điều trị chứng nôn và buồn nôn.

Năm 2015, Cục Quản lý Dược đã yêu cầu cập nhật tờ hướng dẫn sử dụng thuốc các thông tin liên quan đến tác dụng phụ trên tim mạch của domperidon.

- Domperidon làm kéo dài khoảng QT trên điện tâm đồ.
- Các nghiên cứu dịch tễ cho thấy domperidon có thể làm tăng nguy cơ loạn nhịp thất nghiêm trọng hoặc đột tử do tim mạch. Nguy cơ này cao hơn đối với bệnh nhân trên 60 tuổi, bệnh nhân dùng liều hàng ngày > 30mg và bệnh nhân dùng đồng thời thuốc kéo dài khoảng QT hoặc thuốc ức chế CYP3A4.
- Thời gian điều trị domperidon tối đa không nên vượt quá một tuần.

Rà soát trên phần mềm điện tử của bệnh viện, Khoa Dược nhận thấy một số trường hợp được chỉ định domperidon dùng trong 60-112 ngày (trong đó có cả người cao tuổi).

Được sự chấp thuận của Ban Giám Đốc, Khoa Dược đã cập nhật trên phần mềm **giới hạn số ngày ra toa domperidon tối đa là 7 ngày.**

**** THÔNG TIN SỬ DỤNG THUỐC**

2.1. CHỈ ĐỊNH KÉO DÀI THUỐC CHỨA VITAMIN B6

Trong tháng 9/2019, trong số bệnh nhân có chỉ định Scanneuron, có khoảng **8% bệnh nhân được chỉ định dùng Scanneuron từ 63-140 ngày.**

Vitamin B6 thường không độc. Dùng vitamin B6 kéo dài với liều 10 mg/ngày được cho là an toàn nhưng dùng vitamin B6 trong thời gian dài với liều ≥ 200 mg hàng ngày có thể gây bệnh về thần kinh. Cụ thể, dùng liều **200 mg/ngày và dài ngày (trên 2 tháng) có thể gây viêm dây thần kinh ngoại vi nặng, tiến triển từ dáng đi không vững và tê cứng bàn chân đến tê cứng và vụng về bàn tay.** Tình trạng này có thể hồi phục khi ngừng thuốc, mặc dù vẫn còn để lại ít nhiều di chứng.

Vì vậy, Khoa Dược kính nhờ Quý Bác sĩ lưu ý hàm lượng vitamin B6 trong sản phẩm Scanneuron (100 mg vitamin B1 + **200 mg vitamin B6** + 200 mcg vitamin B12) để tránh trường hợp chỉ định kéo dài ở bệnh nhân ngoại trú. Thông tin kê đơn của thuốc Scanneuron

2.2. THÔNG TIN THUỐC PRAXBIND 2,5 G/50 ML (IDARUCIZUMAB)

Một số điểm chính trong thông tin kê đơn của thuốc Praxbind (idarucizumab):

- Chỉ định: Idarucizumab là một thuốc đảo ngược tác dụng đặc hiệu của dabigatran và được chỉ định cho bệnh nhân đã điều trị bằng dabigatran khi cần đảo ngược nhanh chóng tác dụng chống đông của dabigatran:
 - Trong trường hợp phẫu thuật cấp cứu/thủ thuật khẩn cấp

- Trong trường hợp chảy máu đe dọa tính mạng hoặc không kiểm soát được.

-Liều dùng:

- Idarucizumab (2 x 2,5 g/50 mL) được dùng đường tĩnh mạch, 2 lần truyền liên tục trong khoảng thời gian 5-10 phút cho mỗi lần truyền hoặc tiêm tĩnh mạch nhanh.
- Có thể cân nhắc dùng liều 5g idarucizumab lần thứ 2 trong những trường hợp sau: Tái phát chảy máu trên lâm sàng đi kèm với kéo dài thời gian đông máu, hoặc bệnh nhân yêu cầu phẫu thuật cấp cứu lần hai/ thủ thuật khẩn cấp và có thời gian đông máu kéo dài.
- Không cần chỉnh liều ở bệnh nhân suy thận

Hiện tại, thuốc idarucizumab đã có trên thị trường Việt Nam với đơn giá: 10.787.942 đồng/lọ (**liều sử dụng: 5 g ~ 21.575.884 đồng/2 lọ**), chưa có trong danh mục chi trả của bảo hiểm y tế.

Khoa dược kính thông tin đến khoa lâm sàng để làm đề nghị mua thuốc, kịp thời có thuốc sử dụng nếu có trường hợp cấp cứu (ước tính sau đề nghị 01 ngày làm việc mới có thuốc tại viện tim).

***** TỔNG KẾT BÁO CÁO ADR
GIAI ĐOẠN TỪ 10/2018 ĐẾN 9/2019**

Số lượng báo cáo: 09

Trong đó, 08 báo cáo về phản ứng có hại của thuốc; 01 báo cáo phản hồi về chất lượng thuốc với NSX.

Chi tiết về báo cáo:

Nơi báo cáo	Số lượng báo cáo	
	ADR MS05/KD	Chất lượng thuốc MS07/KD
Khoa Nội tim mạch	1	
Chẩn đoán hình ảnh	3	
Khoa B	3	
Khoa Dược	0	1
Khoa ReA	1	
Tổng cộng	8	1

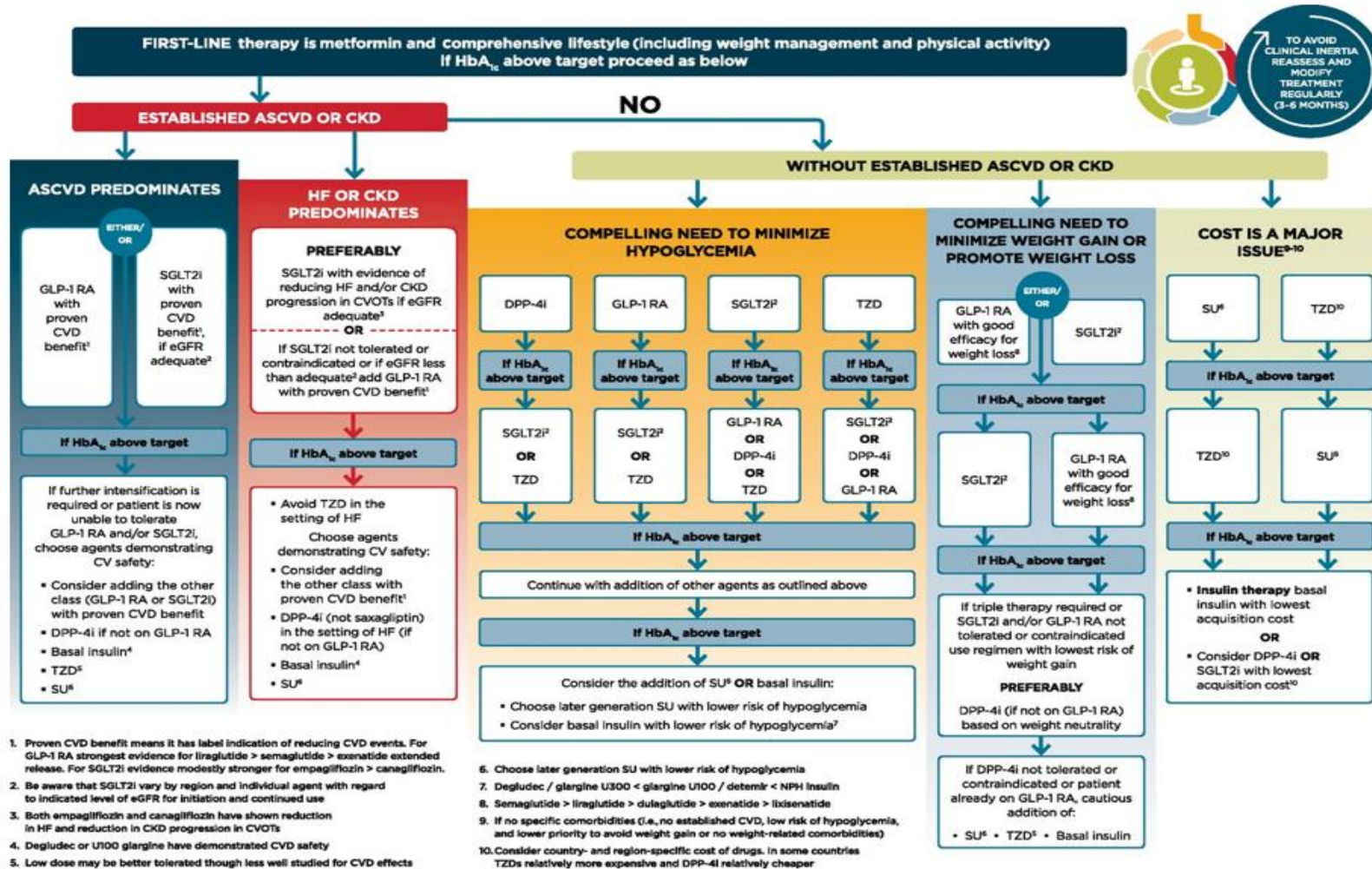
Các loại thuốc được báo cáo ADR:

- 1/ Gelofusine : 1/8 trường hợp
- 2/ Rocephin 1g : 1/8 trường hợp
- 3/ Gentamycin 80mg/2ml : 1/8 trường hợp
- 4/ Voxin 500mg : 1/8 trường hợp
- 5/ Voxin 1g : 2/8 trường hợp
- 6/ Ultravist 370 : 3/8 trường hợp

- Đề xuất: Các Khoa tiếp tục duy trì và tăng cường thực hiện theo dõi, ghi nhận báo cáo ADR tại Khoa lâm sàng: Sổ theo dõi ADR tại khoa, tăng cường chất lượng biểu mẫu báo cáo ADR.

*** CẬP NHẬT TIẾP CẬN ĐIỀU TRỊ ĐÁI THÁO ĐƯỜNG TUÝP 2 THEO ADA 2019

Glucose-lowering medication in type 2 diabetes: overall approach.



American Diabetes Association Dia Care 2019;42:S90-S102